TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐỨC TRỌNG** **TỈNH LÂM ĐỒNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 02/2025/QĐST-KDTM	*Đức Trọng, ngày 26 tháng 6 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào Điều 26 của Luật thi hành án dân sự.

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 18 tháng 6 năm 2025 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án kinh doanh thương mại thụ lý số: 11/2025/TLST-KDTM ngày 26 tháng 5 năm 2025.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành ngày 18 tháng 6 năm 2025 về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng thương mại cổ phần Q (MB).

Trụ sở: Số 18 đường Lê Văn Lương, phường Trung Hòa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Lưu Trung Th - Chức danh: Chủ tịch Hội đồng quản trị.

Pháp nhân đại diện theo ủy quyền: Công ty TNHH Quản lý nợ và Khai thác tài sản- Ngân hàng TMCP Quân Đội.

Địa chỉ: Số 3, Liễu Giai, phường Liễu Gia, Quận Ba Đình, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Hà Anh D - Chức vụ: Tổng giám đốc.

Người đại diện theo quỷ quyền: Ông Trần Văn Đ- Chức vụ: Giám đốc MB AMC ĐNB. (Theo Văn bản ủy quyền số 1844.1/UQ- MBACM ngày 21/02/2025).

Có ông Võ Duy Linh chuyên viên xử lý nợ là đại điện ủy quyền. Theo văn bản ủy quyền ngày 22/4/2025.

Bị đơn: Ông Nguyễn Trịnh Hoàng P, sinh năm 1988.

Địa chỉ: Số 165 Quốc lộ 20, tổ 21, thị trấn L, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1 Ông Nguyễn Trịnh Hoàng P có nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng TMCP Quân đội theo hợp đồng vay và các khế ước nhận nợ trên với số tiền (tạm tính đến hết ngày 18/6/2025) là 3.593.047.943 đồng (Ba tỷ năm trăm chín mươi ba triệu, không trăm bốn mươi bảy ngàn, chín trăm bốn mươi ba đồng). Trong đó, bao gồm 3.000.000.000đồng nợ gốc, 182.521.706 đồng lãi trong hạn, 387.332.360 đồng lãi quá hạn và 23.193.360 đồng phạt chậm lãi suất phát sinh.

Kể từ ngày 19/6/2025 ông Nguyễn Trịnh Hoàng P phải tiếp tục chịu lãi theo Hợp đồng cho vay số: 0001.23.103. 29109123. TD ngày 28/7/2023 và Văn bản nhận nợ số LD2321204583 ngày 28/7/2023 cho đến khi thực hiện xong nghĩa vụ trả nợ.

Tiếp tục duy trì Hợp đồng thế chấp tài sản số 185016.23.103.29109123.BĐ đối với tài sản là Quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất đối với diện tích 165,7m² đất (trong đó có 70m² đất ở đô thị và 95,7 m² đất trồng cây hàng năm khác), thừa số 161 tờ bản đồ 17 thị trấn L theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CY 881553 do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Lâm Đồng cấp ngày 24/11/2020 cho ông Nguyễn Trịnh Hoàng P đã được Ngân hàng đăng ký giao dịch bảo đảm ngày 28/7/2023 để bảo đảm nghĩa vụ thanh toán nợ.

2.2 Về án phí: Ông Nguyễn Trịnh Hoàng P phải nộp án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm là 51.930.479 đồng (năm mươi mốt triệu chín trăm ba mươi ngàn bốn trăm bảy mươi chín đồng). Hoàn trả cho Ngân hàng thương mại cổ phần Q (MB) số tiền 51.172.792 đồng (năm mươi mốt triệu một trăm bảy mươi hai ngàn bảy trăm chín mươi hai đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0000871 ngày 22/5/2025 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Đức Trọng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND huyện Đức Trọng;
- THADS huyện Đức Trọng;
- Đương sự;
- Lưu: HS, AV.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Sinh